

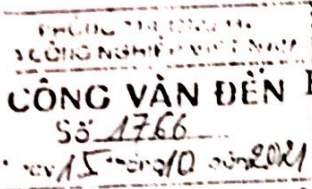
**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4851** / TCHQ-PC

Hà Nội, ngày **14** tháng 10 năm 2021

V/v trả lời VCCI và các kiến nghị
của doanh nghiệp, hiệp hội



Kính gửi: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

Tổng cục Hải quan nhận được yêu cầu phản ánh, vướng mắc của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp gửi kèm theo Công văn số 1375/PTM-KHTH ngày 01/9/2021 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

- Ban KHTH.
- Văn phòng,
Ban P. đề.

Theo nhiệm vụ được phân công, Tổng cục Hải quan xin gửi kèm công văn này nội dung giải đáp vướng mắc, kiến nghị. Trường hợp cần trao đổi thêm thông tin, đề nghị gửi ý kiến về Tổng cục Hải quan.

Nguyễn

13/10/2021

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

[Handwritten signature]

Xppl

20/10

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Tài chính doanh nghiệp - Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, PC (02b).

[Handwritten signature]

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phụ lục
TRẢ LỜI PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ CỦA CÁC DOANH NGHIỆP,
HIỆP HỘI THÁNG 8/2021
(Kèm theo Công văn số 4851/TCHQ-PC ngày 14/10/2021
của Tổng cục Hải quan)



1. Kiến nghị của Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam tại Công văn số 79/VPHH ngày 08/8/2021:

Đề nghị có giải pháp phù hợp để giải phóng hàng ngàn container vô chủ bị bỏ lại trên cảng Cát Lái

Trả lời:

Năm 2021, Tổng cục Hải quan đã có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo Cục Hải quan các tỉnh, thành phố để xử lý hàng hóa, container tồn đọng như: Công văn số 1589/TCHQ-GSQL ngày 07/4/2021 về việc chấn chỉnh công tác xử lý hàng hóa tồn đọng; Công văn số 1880/GSQL-GQ5 ngày 30/9/2021 về việc xử lý hàng hóa tồn đọng, cụ thể:

Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng, yêu cầu các doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện việc bố trí khu vực lưu giữ riêng biệt giữa hàng hóa tồn đọng với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời thông báo doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng về trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc thông báo tình hình hàng hóa tồn đọng cho cơ quan hải quan quy định tại Điều 6 Thông tư số 203/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

Đối với Cục Hải quan các tỉnh, thành phố có phát sinh số lượng hàng hóa tồn đọng lớn: Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho một bộ phận chuyên trách thuộc Phòng hoặc Đội trực thuộc Cục Hải quan chịu trách nhiệm rà soát định kỳ hàng tháng số liệu hàng hóa tồn đọng, tham mưu trình Lãnh đạo Cục Hải quan tỉnh, thành phố, báo cáo thống kê số liệu hàng hóa tồn đọng để Lãnh đạo Cục Hải quan tỉnh, thành phố kịp thời điều hành và chỉ đạo Hội đồng xử lý hàng hóa tồn đọng khẩn trương xử lý theo đúng thời hạn quy định.

Đề nghị Cục Hải quan các tỉnh, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ, xử lý dứt điểm các lô hàng tồn đọng trên 90 ngày tại địa bàn quản lý hải quan theo quy định, đồng thời chuyển soi chiếu 100% các lô hàng tồn quá 60 ngày kể từ ngày đến cảng chưa làm thủ tục hải quan.

2. Kiến nghị của Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam tại Công văn số 19/2021JCCI ngày 24/8/2021:

Kiến nghị cụ thể quy định tại khoản 10 Điều 1 Nghị định 18/2021/NĐ-CP về Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu làm sao tiết kiệm tối đa chi phí phát sinh mà vẫn đáp ứng đầy đủ 3 điều kiện:

Sơn

- Về điều kiện có hàng rào cứng xung quanh để ngăn cách doanh nghiệp EPE với khu vực bên ngoài.

- Về điều kiện có camera quan sát được lắp đặt tại vị trí cổng/ cửa ra vào và các vị trí lưu giữ hàng hóa ở tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ).

- Về quy định có phần mềm quản lý sản phẩm khẩu hao đã nhập khẩu để lập báo cáo tồn kho.

Trả lời:

Phúc đáp Công văn số 19/2021JCCI ngày 24/8/2021, Cục Giám sát quản lý về hải quan - Tổng cục Hải quan có Công văn số 1807/GSQL-GQ2 ngày 15/9/2021 gửi Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam trả lời kiến nghị về việc thực hiện quy định tại Điều 28a Nghị định số 134/2014/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ nêu trên (gửi kèm Công văn số 1807/GSQL-GQ2 ngày 15/9/2021)/.

Số: 1807/GSQL-GQ2

Hà Nội, ngày 15 tháng 09 năm 2021

V/v điều kiện kiểm tra, giám sát hải
quan của DNCX

Kính gửi: Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam.
(Tòa nhà Mặt Trời Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội)

Trả lời công văn số 19/2021JCCI ngày 24/8/2021 của Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam về kiến nghị thực hiện quy định tại Điều 28a Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của Chính phủ, Cục Giám sát quản lý về hải quan - Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về hàng rào cứng ngăn cách với khu vực bên ngoài

Theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 thì khu phi thuế quan phải đảm bảo các điều kiện: được thành lập theo quy định của pháp luật, có ranh giới địa lý xác định, ngăn cách với khu vực bên ngoài bằng hàng rào cứng, bảo đảm điều kiện cho hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan của cơ quan hải quan và các cơ quan có liên quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và phương tiện, hành khách xuất cảnh, nhập cảnh; quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa giữa khu phi thuế quan với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28a Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của Chính phủ về điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan đối với DNCX là khu phi thuế quan phải đáp ứng điều kiện có hàng rào cứng ngăn cách với khu vực bên ngoài; có cổng/cửa ra, vào đảm bảo việc đưa hàng hóa ra, vào DNCX chỉ qua cổng/cửa.

Như vậy, căn cứ quy định nêu trên thì hàng rào cứng phải đảm bảo nguyên tắc ngăn cách với khu vực bên ngoài và có cổng/cửa ra, vào đảm bảo việc đưa hàng hóa ra, vào DNCX chỉ qua cổng/cửa, đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam thông tin đến các doanh nghiệp căn cứ quy định nêu trên để biết, thực hiện. Trường hợp thực tế phát sinh vướng mắc, khó khăn khi đối chiếu quy định khó xác định việc đảm bảo hay chưa đề nghị cần có hồ sơ cụ thể để có cơ sở hướng dẫn.

2. Về ca-mê-ra giám sát tại cổng/cửa ra, vào và các vị trí lưu giữ hàng hóa

Về việc xác định các vị trí để lắp đặt ca-mê-ra giám sát, đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam thông tin đến các doanh nghiệp căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 28a Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của

Chính phủ và hướng dẫn tại công văn số 2687/TCHQ-TXNK ngày 01/06/2021 (điểm 2 mục V) của Tổng cục Hải quan đề nghiên cứu, thực hiện.

Về kiến nghị sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật, Cục Giám sát quản lý về hải quan ghi nhận đề tổng hợp, nghiên cứu trong nội dung kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch được giao.

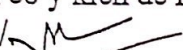
3. Về phân mềm quản lý hàng hóa thuộc đối tượng không chịu thuế

Căn cứ quy định tại Luật Công nghệ thông tin và Phụ lục I Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về danh mục sản phẩm phần mềm, phần cứng, điện tử; điểm c khoản 1 Điều 28a Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của Chính phủ thì việc sử dụng phần mềm bảng tính Microsoft Excel phải đáp ứng việc theo dõi, quản lý hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế để báo cáo quyết toán nhập - xuất - tồn về tình hình sử dụng hàng hóa nhập khẩu theo quy định pháp luật hải quan.


4. Về việc gia hạn thời gian doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận điều kiện kiểm tra, giám sát của DNCX do ảnh hưởng của dịch Covid 19

Về việc hoàn thiện các điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan và thông báo theo mẫu số 25 Phụ lục VII Nghị định 18/2021/NĐ-CP đối với trường hợp DNCX đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh (nếu có) hoặc văn bản của cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền trong trường hợp không phải thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Tổng cục Hải quan đã có công văn số 2687/TCHQ-TXNK ngày 01/06/2021 hướng dẫn thực hiện, do đó Cục Giám sát quản lý về hải quan gửi kèm công văn số 2687/TCHQ-TXNK đề Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản thông báo đến các doanh nghiệp biết, căn cứ quy định thực hiện.

Ngoài ra, hiện Chính phủ và các tỉnh, thành phố đang nỗ lực trong việc kiểm soát tình hình dịch Covid 19 để đảm bảo các tổ chức, cá nhân tiếp tục thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh trong tình hình mới. Do đó, trong thời gian tới nếu phát sinh khó khăn về thời hạn thực hiện khoản 5 Điều 28a Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của Chính phủ, Cục Giám sát quản lý về hải quan sẽ tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

Cục Giám sát quản lý về hải quan - Tổng cục Hải quan có ý kiến đề Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản biết, thông tin đến các doanh nghiệp. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT: Mai Xuân Thành;
- Lưu: VT, GQ2 (3b) 

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Đức Hùng